TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH HÀ** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày: 30/03/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH HÀ, TỈNH H TĨNH

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Bá Sơn và ông Lê Xuân Hường

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Trang Dung - Thư ký TAND huyện Thạch Hà.

- *Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên toà:* Ông Hồ Văn Cương - Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2023/TLST - HS, ngày 01 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2023/QĐXXST - HS, ngày 16 tháng 03 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Hồng Ch**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 15/10/1972 tại thị trấn Ng, huyện C, tỉnh H. Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố 8, thị trấn Ng, huyện C, tỉnh H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Đình L - Sinh năm 1944. Con bà Hoàng Thị H - Sinh năm 1947. Hiện đang sinh sống tại thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc, tỉnh H Tĩnh. Anh chị em ruột: Có 3 người, bị cáo là con thứ 2. Vợ thứ nhất: Trần Thị Th, sinh năm 1975 (đã ly hôn). Con: Trần Thị Thảo Ng, sinh năm 1994. Vợ thứ hai: Nguyễn Thị Hồng A, sinh năm 1973 (đã ly hôn). Con: Trần Hải L, sinh năm: 2000. Vợ thứ ba: Phan Thị H, sinh năm 1971 (đã ly hôn).

Tiền án: Bản án số 909/HSPT ngày 25/6/2002 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 20 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và 04 năm tù về tội "Tổ chức, cưỡng ép người khác trốn đi nước ngoài trái phép", theo quy định tại khoản 4 Điều 139 và khoản 1 Điều 275 Bộ luật hình sự năm 1999. Tổng hợp hình phạt chung là 24 năm tù, Trần Hồng Ch đã chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 05/10/2018, hiện chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2022 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H Tĩnh

(Bị cáo có mặt tại Phên tòa)

***Bị hại**: Anh Dương Văn Q, sinh năm 1979. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Địa chỉ: thôn B, xã V, huyện T, tỉnh H. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Phạm Ngọc Ph, sinh năm 1986. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trú tại: phường Q, thị xã Th, tỉnh Ngh. Có mặt

+ Chị Nguyễn Thị Thu Gi, sinh năm: 1980; địa chỉ: Chung cư K, số 58 đường V, phường Tr, tHnh phố V, tỉnh Ngh. Vắng mặt

+ Chị Phan Thị H, sinh năm: 1973; địa chỉ: Tổ dân phố 5, phường Bắc H, thành phố H , tỉnh H . Vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1971; địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường Đại Nài, tHnh phố H Tĩnh, tỉnh H Tĩnh. Có mặt

+ Anh Hoàng Văn L, sinh năm: 1979; địa chỉ: Xóm 12, xã Đ, huyện Yên T, tỉnh Ngh. Vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị A, sinh năm: 1997; địa chỉ: Khối 5 phường Nam H, tHnh phố H Tĩnh, tỉnh H Tĩnh. Vắng mặt

Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị A1, sinh năm: 1983; địa chỉ: Xóm 7 P, xã N, huyện N, tỉnh Ng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần có xe ô tô đi lại phục vụ hoạt động môi giới bất động sản nên ngày 26/02/2022, Trần Hồng Ch đến cửa hàng của anh Dương Văn Q, sinh năm 1979, có địa chỉ tại thôn B, xã V, huyện Thạch H, tỉnh H Tĩnh ký hợp đồng thuê xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu đỏ, biển kiểm soát 37A - 400.26 với giá thuê xe là 10.000.000 đồng/tháng, Ch đặt cọc trước 4.000.000 đồng; anh Q đã giao cho Ch xe ô tô này cùng những giấy tờ phôtô công chứng liên quan đến xe gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định và giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc.

Sử dụng xe ô tô thuê của anh Dương Văn Q được ít ngày thì do cần tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân nên Trần Hồng Ch liên lạc với chị Nguyễn Thị Thu Gi, sinh năm 1980, trú tại phường T, thành phố V, tỉnh Ng nhờ chị Gi tìm người để cầm cố chiếc xe ô tô này. Sau đó, chị Gi đã liên lạc với chị Nguyễn Thị A1, sinh năm 1983, trú tại xóm 7 Ph, xã N, huyện N, tỉnh Ng để hỏi chị A1 về việc cầm cố chiếc xe ô tô nói trên. Sáng ngày 02/3/2022, Trần Hồng Ch đến gặp chị Nguyễn Thị Thu Gi và chị Nguyễn Thị A1 tại quán cafe ở số 23 đường Nguyễn Phong Sắc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Tại đây Ch nói với chị A1 muốn "cắm" xe ô tô Kia Morning vay 100.000.000 đồng để kinh doanh đất, có giấy tờ xe phô tô công chứng, còn giấy tờ gốc đang cầm cố ở Ngân Hng. Chị Anh liên lạc với anh Phạm Ngọc Ph, sinh năm 1986, trú tại phường Quang Phong, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An và nói với anh Ph về việc Ch muốn cầm cố chiếc xe nói trên. Anh Ph bảo chị Anh kiểm tra giấy tờ của xe, sau khi chị Gi và chị Anh kiểm tra giấy tờ phôtô công chứng thấy đúng với biển số xe ô tô thì chị Anh nói lại với anh Ph và anh Ph đồng ý nhận cầm cố chiếc xe ô tô cho Trần Hồng Ch.

Sau đó, anh Ph đã chuyển khoản 100.000.000 đồng cho Ch và Ch giao lại xe ô tô cùng chìa khóa xe, giấy tờ phôtô công chứng cho chị A1 để gửi cho anh Ph. Việc Trần Hồng Ch tự ý cầm cố xe ô tô cho anh Phạm Ngọc Ph thì anh Dương Văn Q không biết. Ngày 12/3/2022, Ch tiếp tục liên lạc với chị Nguyễn Thị A1 hỏi vay thêm 10.000.000 đồng và hẹn sẽ thanh toán tiền một lần luôn. Sau khi chị Anh báo lại thì anh Ph đồng ý và chuyển tiếp vào tài khoản của Ch thêm 10.000.000 đồng.

Sau khi nhận được tiền do anh Ph chuyển đến Trần Hồng Ch đã trả cho anh Dương Văn Q 26.000.000 đồng, tổng Ch đã trả cho anh Q 30.000.000 đồng tiền thuê xe ô tô 3 tháng đầu tiên (trong đó có 4.000.000 đồng tiền đặt cọc lúc ký hợp đồng thuê xe); số tiền còn lại Ch sử dụng trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Từ tháng 5/2022, anh Q nhiều lần liên lạc qua điện thoại với Ch để lấy tiền thuê xe và trả xe nhưng Ch đều tìm lý do khất nợ và hẹn sẽ trả sau. Đến khoảng tháng 8/2022, nghi ngờ Trần Hồng Ch đã cầm cố xe ô tô nên anh Dương Văn Q gọi điện yêu cầu Ch trả lại xe thì Ch nói dối đang đi nơi khác. Khi anh Q hỏi xe ô tô đang ở đâu và yêu cầu Ch chụp ảnh xe gửi anh Q thì Ch tiếp tục nói dối không lái xe đi và hẹn anh Q khi nào về sẽ đưa xe ô tô đến trả, nhưng thực chất lúc đó Trần Hồng Ch đã tiêu xài hết tiền, không có khả năng chuộc lại xe ô tô từ anh Phạm Ngọc Ph để trả cho anh Dương Văn Q. Nghi ngờ Ch chiếm đoạt tài sản nên ngày 24/10/2022, anh Dương Văn Q đã đến Công an huyện Thạch Hà trình báo sự việc.

Tại cơ quan điều tra, Trần Hồng Ch đã thừa nhận toàn bộ Hnh vi của mình và phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra truy tìm và thu hồi chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia morning, màu đỏ, biển kiểm soát 37A - 400.23 nói trên.

* Tại Bản kết luận định giá số 57/KLĐG ngày 27/10/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thạch Hà kết luận: Giá trị của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, màu đỏ, số khung 51A4HC111133, số máy G4LAHP035709, biển kiểm soát 37A - 400.23, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá là 240.000.000 đồng.

** Vật chứng vụ án:*

- 01 chiếc xe ô tô Kia Morning, màu đỏ, biển kiểm soát 37A - 400.26, số khung 51A4HC111133, số máy G4LAHP035709, đã qua sử dụng cùng các bản phôtô công chứng giấy tờ liên quan;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y7 Pro 2018 màu xanh, số Imei 1: 869572031937657, số Imei 2: 869572031937665, đã qua sử dụng.

Ngày 15/11/2022, CQCSĐT Công an huyện Thạch Hà đã trả lại chiếc xe ô tô này cho anh Dương Văn Q. Vật chứng còn lại hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án theo quy định.

** Về trách nhiệm dân sự*:

- Anh Dương Văn Q yêu cầu Trần Hồng Ch phải trả tiền thuê xe 03 tháng (tháng 6, 7 và 8/2022) còn thiếu theo hợp đồng thuê xe là 30.000.000 đồng, ngoài ra không có yêu cầu gì thêm; hiện bị cáo chưa trả được số tiền này.

- Anh Phạm Ngọc Ph yêu cầu Trần Hồng Ch hoàn trả cho anh Ph 110.000.000 đồng tiền cầm cố xe ô tô, ngoài ra không có yêu cầu gì thêm; hiện bị cáo chưa trả được số tiền này.

- Với hành vi trên, tại cáo trạng số 18/CT-VKSTH, ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Trần Hồng Ch về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa anh Dương Văn Q, anh Phạm Ngọc Ph đã thỏa thuận được và đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại, giữa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Buộc bị cáo phải trả tiền thuê xe 05 tháng còn thiếu cho anh Q tính đến thời điểm nhận lại xe là 50.000.000 đồng; trả cho anh Phạm Ngọc Ph 110.000.000 đồng. Ngoài ra anh Q cũng không có ý kiến gì thêm.

- Tại Phên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Hồng Ch phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

- Áp dụng khoản 3 Điều 175, tiết đầu điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; tiết sau điểm h, khoản 1, Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Hồng Ch từ 6 năm đến 6 năm 6 tháng tù về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

- Về dân sự: Đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận tại Phên tòa của bị cáo và bị hại, giữa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Ngọc Ph: Bị cáo Trần Hồng Ch phải trả cho anh Dương Văn Q số tiền là 50.000.000 đồng; phải trả cho anh Phạm Ngọc Ph số tiền 110.000.000 đồng.

- Tiếp tục tạm giữ chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo để đảm bảo việc thi Hnh án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại Phên tòa bị cáo khai nhận Hnh vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Việc bị cáo phối hợp với cơ quan CSĐT thu giữ chiếc xe ô tô là tang vật của vụ án nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS

Lời nói sau cùng bị cáo rất ăn năn hối hận về Hnh vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Phên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý

kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và Hnh vi của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về Hnh vi phạm tội*: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 26/02/2020, tại cửa hàng cho thuê xe ô tô tự lái của anh Dương Văn Q ở thôn B, xã V, huyện Thạch H, tỉnh Hà Tĩnh, Trần Hồng Ch đã ký hợp đồng thuê của anh Q xe ô tô nhãn hiệu Kia Morning, biển kiểm soát 37A - 400.26 có trị giá 240.000.000 đồng để sử dụng môi giới bất động sản. Đến ngày 02/3/2022, Ch đã đem chiếc xe ô tô này cầm cố cho anh Phạm Ngọc Ph, trú tại phường Quang Phong, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An lấy 110.000.000 đồng trả nợ và tiêu xài cá nhân hết, dẫn đến không có khả năng trả lại xe ô tô cho anh Dương Văn Q.

Hnh vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Hà truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị xử phạt 24 năm tù tại Bản án số 909/PTHS ngày 25/6/2002 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và tội "Tổ chức, cưỡng ép người khác trốn đi nước ngoài trái phép". Bị cáo chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 05/10/2018, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm nguy hiểm", theo quy định tại tiết sau điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố mẹ của bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bố được nhà nước tặng thưởng Huân Ch kháng chiến hạng nhì, mẹ được nH nước tặng thưởng Huân Ch kháng chiến hạng nhất, cả bố và mẹ đều được hưởng chính sách như thương binh nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về việc bị cáo đề nghị được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS vì đã phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ và giao nộp chiếc xe ô tô là tang vật của vụ án. HĐXX xét thấy: Tại khoản 3 Công văn số 212/TANDTC-PC ngày 13/9/2019 của TANDTC đã giải thích như sau: Tình tiết "Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án" được hiểu là trường hợp người phạm tội có những Hnh vi, lời khai thể hiện sự hợp tác tích cực với cơ quan có trách nhiệm trong việc nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án, giúp các cơ quan này phát hiện thêm tội phạm mới hoặc đồng phạm mới. Trong vụ án này, nội dung vụ án đã rõ, Hnh vi tích cực hợp tác, giúp đỡ CQĐT tiến Hnh truy tìm, thu hồi xe ô tô chỉ là thể hiện thái độ tHnh khẩn khai báo,

không phải là Hnh vi giúp cơ quan điều tra phát hiện thêm tội phạm hoặc đồng phạm mới. Do đó bị cáo không được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t, khoản 1 điều 51 BLHS như quan điểm tranh luận của Đại diện Viện kiểm sát là đúng quy định.

[4] Về hình phạt: Hnh vi của Trần Hồng Ch là nguy hiểm cho xã hội, với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ vụ lợi, mục đích là chiếm đoạt tài sản của người khác để lấy tiền trả nợ và tiêu xài cá nhân; trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bản thân bị cáo đang có tiền án, chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, sửa chữa lỗi lầm, cải tạo bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội cho thấy ý thức chấp Hnh pháp luật kém. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giúp cải tạo, giáo dục bị cáo trở tHnh người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, quá trình lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại Phên tòa luôn tHnh khẩn khai báo về Hnh vi phạm tội của mình, cả bố và mẹ đều là người có công với cách mạng, quá trình điều tra bị cáo tích cực phối hợp với Cơ quan cảnh sát điều tra truy tìm và thu hồi chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia morning là tang vật của vụ án. Vì vậy, có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện chính sách nhân đạo của của Đảng và NH nước ta với mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại Phên tòa hôm nay, giữa bị cáo và bị hại; giữa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Ngọc Ph đã thỏa thuận được với nhau về trách nhiệm dân sự. Xét thấy, sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội. Hội đồng xét xử cần chấp nhận và ghi nhận sự thỏa thuận này:

Buộc Bị cáo Trần Hồng Ch phải trả cho anh Dương Văn Q số tiền là 50.000.000 đồng; phải trả cho anh Phạm Ngọc Ph 110.000.000 đồng.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y7 Pro 2018 màu xanh, số Imei 1: 869572031937657, số Imei 2: 869572031937665, đã qua sử dụng thu của Trần Hồng Ch không liên quan đến Hnh vi phạm tội, tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi Hnh án.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch H đã trả lại trả lại chiếc xe ô tô Kia Morning, màu đỏ, biển kiểm soát 37A - 400.26 cho chủ sở hữu Dương Văn Q. Việc trả lại vật chứng này của Cơ quan điều tra là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX miễn xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác:

- Hnh vi nhận cầm cố xe ô tô Kia morning, biển kiểm soát 37A - 400.26 của anh Phạm Ngọc Ph, do anh Ph không biết tài sản này là Trần Hồng Ch thuê của người khác nên không xem xét xử lý về hình sự. Đối với việc anh Ph nhận cầm cố chiếc xe ô tô Kia Morning nói trên, do anh Phạm Ngọc Ph không có giấy phép đăng ký kinh doanh theo quy định nên đã vi phạm điểm a, khoản 3, Điều 6, mục 1, Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ Quy định xử phạt Hnh chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán Hng giả, Hng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Ngày 16/02/2023, Công an huyện Thạch H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính, phạt tiền 12.500.000 đồng đối với Phạm Ngọc Ph; ngày 21/02/2023 anh Ph đã nộp đủ số tiền phạt nêu trên.

- Đối với chị Nguyễn Thị Thu Gi và chị Nguyễn Thị A1 là những người giúp Trần Hồng Ch cầm cố chiếc xe ô tô Kia Morning, biển kiểm soát 37A - 400.26 cho anh Phạm Ngọc Ph nhưng do chị Gi và chị A1 không biết chiếc xe ô tô đó là tài sản Ch thuê của người khác, chị Gi và chị A1 cũng không được hưởng lợi gì trong việc này nên không xem xét trách nhiệm hình sự đối với chị Nguyễn Thị Thu Gi và chị Nguyễn Thị A1.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Hồng Ch phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".*

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 3 Điều 175, điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; tiết sau điểm h, khoản 1, Điều 52, điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Hồng Ch mức án 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (24/10/2022).

3. Về dân sự: Áp dụng Điều 357, 468, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Trần Hồng Ch phải trả cho anh Dương Văn Q số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

Buộc bị cáo Trần Hồng Ch phải trả cho anh Phạm Ngọc Ph số tiền 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng).

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật hoặc từ ngày có đơn yêu cầu thi Hnh án của người được thi Hnh án cho đến khi thi Hnh án xong tất cả các khoản tiền, Hng tháng bên phải thi Hnh án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hnh án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 – Bộ luật dân sự 2015

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS: Tạm giữ để đảm bảo việc thi Hnh án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y7 Pro 2018 màu xanh, số Imei 1: 869572031937657, số Imei 2: 869572031937665, đã qua sử dụng.

(Tình trạng như tại biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 28/02/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thạch H và Chi cục thi Hnh án dân sự huyện Thạch H)

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a,c,f khoản 1 Điều 23, điều 24, điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Buộc bị cáo Trần Hồng Ch phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại Phên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Thạch Hà;
- Công an huyện Thạch Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Hà;
- Thi Hnh án hình sự;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ; VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHÊN TÒA

Lê Thị Thanh Huệ